

Số: 23 /2013/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 31 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước
về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Xây dựng Quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 159/TTr-SXD ngày 13 tháng 12 năm 2013 và Báo cáo thẩm định số 313/BC-STP ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành “Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh
- Phòng XD, KT-XD, NN-NĐ;
- Lưu: VT, Mi81/12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước
về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
(Ban hành theo Quyết định số: 23 /2013/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này, quy định việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng cho các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các Tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Nâng cao vai trò quản lý chất lượng công trình xây dựng của các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các Tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Tăng cường phối hợp giữa Sở Xây dựng với các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau để xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, nhằm tránh chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng quản lý, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chủ trương chính sách, cơ chế quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

3. Việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng cho các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau, đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương II
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Quản lý chất lượng các công trình dân dụng, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng và công trình hạ tầng kỹ thuật. Quản lý cấp công trình xây dựng từ cấp IV đến cấp đặc biệt.

2. Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 1, Điều 45, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 15/2013/NĐ-CP). Ngoài ra, còn thực hiện các công việc cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các hoạt động đảm bảo chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Soạn thảo các văn bản, tài liệu nghiệp vụ về quản lý chất lượng công trình xây dựng đề hướng dẫn cho các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng công trình xây dựng; theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng công trình xây dựng;

c) Phối hợp với các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu kinh tế ban hành văn bản hướng dẫn về quản lý chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành;

d) Thẩm tra thiết kế đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra: Các loại nhà máy xi măng cấp II, cấp III; các công trình quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm e, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền thẩm tra thiết kế của Sở Xây dựng, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện thẩm tra thiết kế;

đ) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình: Các loại nhà máy xi măng cấp II, cấp III; các công trình quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm e, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền nghiệm thu của Sở Xây dựng, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện kiểm tra nghiệm thu;

e) Hướng dẫn, tổ chức tuyển chọn hoặc chỉ định tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện việc giám định chất lượng, giám định sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Đối với những công trình có tính phức tạp, kiến nghị Bộ Xây dựng hỗ trợ, hướng dẫn về mặt chuyên môn nghiệp vụ để giải quyết sự việc;

- Đối với công trình nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau. Trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền giải quyết có thể kiến nghị Sở Xây dựng hoặc các chuyên gia đề tư vấn, cho ý kiến để xem xét, quyết định.

g) Hướng dẫn và chỉ đạo Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng thuộc Sở Xây dựng thực hiện (thông qua các hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án hoặc chỉ định của các cơ quan có thẩm quyền khi phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng) các nội dung sau đây:

- Thực hiện giám định tư pháp về xây dựng (khi có đủ điều kiện năng lực và đáp ứng yêu cầu công việc) theo quyết định trưng cầu giám định tư pháp của các cơ quan tố tụng để kết luận xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng.

- Kiểm định về chất lượng, khối lượng của công trình xây dựng để giúp cơ quan quản lý nhà nước các cấp xử lý sự việc như: cải tạo, sửa chữa, chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng công trình xây dựng;

h) Thực hiện công tác tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo về Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng và quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu theo mẫu tại Phụ lục 6 của Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Thông tư số 10/2013/TT-BXD).

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Quản lý chất lượng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành. Quản lý cấp công trình xây dựng từ cấp IV đến cấp đặc biệt.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 45, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP. Ngoài ra, còn thực hiện các công việc cụ thể như sau:

a) Soạn thảo và ban hành các văn bản hướng dẫn về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành công nghiệp sau khi thống nhất với Sở Xây dựng;

b) Thẩm tra thiết kế đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình nhà máy xi măng và các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Công Thương. Riêng đối với các công trình thuộc thẩm quyền thẩm tra thiết kế của Sở Công Thương, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện thẩm tra thiết kế (trừ các công trình quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2013/TT-BXD, II. Công trình công nghiệp, mã số II.1.5 Công trình năng lượng, II.1.5.11 Đường dây tải điện và trạm biến áp và III. Công trình hạ tầng kỹ thuật, mã số III.1.4 Công trình khác, III.1.4.1 chiếu sáng công cộng);

c) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình nhà máy xi măng và công trình thuộc thẩm quyền Bộ Công Thương. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền nghiệm thu của Sở Công Thương, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện kiểm tra nghiệm thu;

d) Chủ trì, phối hợp cùng với Sở Xây dựng tổ chức tuyển chọn hoặc chỉ định tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện việc giám định chất lượng, giám định sự cố công trình xây dựng chuyên ngành công nghiệp thuộc phạm vi Sở quản lý;

đ) Báo cáo sự cố công trình xây dựng chuyên ngành công nghiệp thuộc thẩm quyền Sở quản lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng khi xảy ra sự cố công trình. Trong tất cả các loại sự cố, nếu có thiệt hại về người thì còn phải báo cáo cho Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành công nghiệp thuộc thẩm quyền Sở quản lý theo mẫu đề nghị của Sở Xây dựng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Quản lý chất lượng công trình giao thông. Quản lý cấp công trình xây dựng từ cấp IV đến cấp đặc biệt.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chất lượng công trình giao thông. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 45, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP. Ngoài ra, còn thực hiện các công việc cụ thể như sau:

a) Soạn thảo và ban hành các văn bản hướng dẫn về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành giao thông sau khi thống nhất với Sở Xây dựng;

b) Thẩm tra thiết kế đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Giao thông vận tải. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền thẩm tra thiết kế của Sở Giao thông vận tải, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện thẩm tra thiết kế;

c) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Giao thông vận tải. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền nghiệm thu của Sở Giao thông vận tải, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện và thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thực hiện kiểm tra nghiệm thu;

d) Chủ trì, phối hợp cùng với Sở Xây dựng tổ chức tuyển chọn hoặc chỉ định tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện việc giám định chất lượng, giám định sự cố công trình xây dựng chuyên ngành giao thông thuộc phạm vi Sở quản lý;

đ) Báo cáo sự cố công trình xây dựng chuyên ngành giao thông thuộc thẩm quyền Sở quản lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng khi xảy ra sự cố công trình. Trong tất cả các loại sự cố, nếu có thiệt hại về người thì còn phải báo cáo cho Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành giao thông thuộc thẩm quyền Sở quản lý theo mẫu đề nghị của Sở Xây dựng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Quản lý chất lượng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Quản lý cấp công trình từ cấp IV cho đến cấp đặc biệt.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chất lượng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 45, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP. Ngoài ra, còn thực hiện các công việc cụ thể như sau:

a) Soạn thảo và ban hành các văn bản hướng dẫn về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sau khi thống nhất với Sở Xây dựng;

b) Thẩm tra thiết kế đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền thẩm tra thiết kế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhưng sử dụng toàn bộ vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện và thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thực hiện thẩm tra thiết kế (tùy theo điều kiện thực tế của từng địa phương mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau giao nhiệm vụ thẩm tra thiết kế cho các Phòng chuyên môn);

c) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP, trừ các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Riêng đối với công trình thuộc thẩm quyền nghiệm thu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhưng sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện và thành phố Cà Mau thì giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thực hiện kiểm tra nghiệm thu (tùy theo điều kiện thực tế của từng địa phương mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau giao nhiệm vụ kiểm tra nghiệm thu cho các Phòng chuyên môn);

d) Chủ trì, phối hợp cùng với Sở Xây dựng tổ chức tuyển chọn hoặc chỉ định tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện việc giám định chất lượng, giám định sự cố công trình xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi Sở quản lý;

đ) Báo cáo sự cố công trình xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền Sở quản lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng khi xảy ra sự cố công trình. Trong tất cả các loại sự cố, nếu có thiệt hại về người thì còn phải báo cáo cho Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền Sở quản lý theo mẫu đề nghị của Sở Xây dựng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nằm trong Khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (không phân biệt loại và cấp công trình).

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, cụ thể như sau:

a) Soạn thảo và ban hành các văn bản hướng dẫn về chất lượng công trình xây dựng nằm trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh sau khi thống nhất với Sở Xây dựng;

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình thuộc các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (không phân biệt loại và cấp công trình). Riêng các công trình xây dựng nằm trong Khu kinh tế Năm Căn, công tác kiểm tra nghiệm thu sẽ do Bộ Xây dựng hướng dẫn. Tùy theo loại và cấp công trình liên quan công tác quản lý nhà nước của các Sở mà Ban Quản lý khu kinh tế mời Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để phối hợp thực hiện công tác kiểm tra nghiệm thu;

c) Chủ trì, phối hợp cùng với Sở Xây dựng tổ chức tuyển chọn hoặc chỉ định tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện việc giám định chất lượng, giám định sự cố công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi Ban Quản lý khu kinh tế;

d) Báo cáo sự cố công trình xây dựng chuyên ngành thuộc thẩm quyền Ban Quản lý khu kinh tế cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành khi xảy ra sự cố công trình. Trong tất cả các loại sự cố, nếu có thiệt hại về người thì còn phải báo cáo cho Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền Ban Quản lý khu kinh tế quản lý theo mẫu đề nghị của Sở Xây dựng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại Khoản 3, Điều 45, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP.

2. Các Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các dự án, công trình trên phạm vi địa giới hành chính mà mình quản lý, cụ thể như sau:

a) Thường xuyên phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất việc tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng của chủ thể tham gia hoạt động xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Chủ trì giải quyết sự cố chất lượng công trình nhà ở riêng lẻ trên phạm vi địa giới hành chính mà mình quản lý, khi cần thiết có thể kiến nghị Sở Xây dựng hoặc các chuyên gia để tư vấn, cho ý kiến để xem xét, quyết định;

c) Đề xuất để Sở Xây dựng nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng phù hợp với quy mô, phạm vi và thực tế của địa phương;

d) Thẩm tra thiết kế đối với các công trình sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau;

đ) Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình sử dụng toàn bộ nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và cấp quyết định đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau;

e) Báo cáo sự cố công trình xây dựng thuộc thẩm quyền mình quản lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành khi xảy ra sự cố công trình. Trong tất cả các loại sự cố, nếu có thiệt hại về người thì còn phải báo cáo cho Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

g) Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau quản lý theo mẫu đề nghị của Sở Xây dựng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tiến Dũng